

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 136/2020/DS-PT

Ngày 18 - 11 - 2020

V/v “Tranh chấp bồi thường
thiệt hại ngoài hợp đồng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Hoài Bình

Các Thẩm phán: Ông: Nguyễn Duy Lương

Ông: Thiềm Quốc Khanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Thông - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ: Ông Lâm Thành Them - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Trong ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 167/2020/TLPT-DS ngày 15 tháng 10 năm 2020 về “Tranh chấp bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng”.

Do Bản án dân sự sơ thẩm số 17/2020/DS-ST ngày 14 tháng 7 năm 2020 của Tòa án nhân dân quận T, thành phố Cần Thơ bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 237/2020/QĐ-PT ngày 03 tháng 11 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Nguyễn Thị Hồng N**, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

- Bị đơn: Bà **Huỳnh Thoại Y**, sinh năm 1985.

Bà **Lý Thị Tuyết Đ**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Khu vực T, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

- Người kháng cáo: Bà Nguyễn Thị Hồng N là nguyên đơn.

Người làm chứng:

1. NLC1, sinh năm 1956, vắng nhưng có yêu cầu xét xử vắng mặt

2. NLC2, sinh năm 1939, vắng nhưng có yêu cầu xét xử vắng mặt

Cùng nơi cư trú: khu vực P, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng N trình bày như sau:

Ngày 24/11/2018 do có mâu thuẫn về đất đai và chị Y có bắt bếp lò qua trước cửa nhà chị để nấu nướng nên ông NLC2 là cha ruột chị có la không cho nấu trước cửa, chị Y nói “đất này không phải đất của ông”, nghe chị Y nói thế nên chị ra nói chuyện với chị Y, nhưng khi vừa quay lưng lại thì bị chị Y dùng tay đánh trúng vào cổ của chị làm chị té xuống đất, lúc đó chị Đ là em dâu chị Y chạy ra dùng tay đánh trúng vào vùng lưng của chị N, không rõ bị đánh bao nhiêu cái. Sau đó được ông NLC1 là cha của chị Y và chị Đ can ngăn. Do bị té xuống đất và bị vây đánh nên chị không chống trả lại.

Cùng ngày xảy ra sự việc chị thấy trong người khó chịu nên đi bệnh viện Đa Khoa quận T, điều trị từ ngày 25/11/2018 đến ngày 10/12/2018 thì ra viện. Sau khi ra viện cũng có đến các bệnh viện khác khám lại do vẫn còn đau vùng lưng, cổ và cánh tay. Quá trình điều trị của chị N hết những chi phí sau:

Tiền thuốc theo đơn và các hóa đơn:

Đơn thuốc ngày 24/11/2018 là 367.000đ;

Hóa đơn bán lẻ ngày 15/01/2019 là 100.800đ;

Hóa đơn bán hàng ngày 05/4/2019 là 118.889đ;

Hóa đơn bán hàng năm 2018 là 440.477đ;

Hóa đơn bán hàng 18/12/2018 là 100.000đ;

Hóa đơn bán hàng năm 2018 là 167.559đ;

Hóa đơn bán hàng ngày 13/12/2018 là 29.600đ;

Hóa đơn bán hàng ngày 13/12/2018 là 40.000đ;

Hóa đơn bán hàng ngày 13/12/2018 là 241.000đ;

Phiếu thu ngày 13/12/2018 là 73.340đ;

Hóa đơn bán hàng ngày 03/12/2018 là 449.463đ;

Phiếu thu ngày 04/01/2019 là 240.000đ;

Phiếu thu ngày 11/01/2019 là 2.200.000đ;

Phiếu thu tiền thuốc ngày 11/01/2019 là 142.827đ;

Phiếu thu ngày 04/01/2019 là 1.215.000đ.

Nay chị yêu cầu chị Huỳnh Thoại Y và Lý Thị Tuyết Đ bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm như sau:

Tiền thuốc điều trị là 5.935.000đ.

Tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị là 15 ngày (25/11/2018 -

10/12/2018) x 200.000đ/ngày = 3.000.000đ.

Tổng số tiền chị Y và chị Đ phải bồi thường cho chị N là 8.935.000đ.

Ngoài ra chị N không yêu cầu bồi thường khoảng tiền gì thêm.

Tại phiên tòa nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn có trách nhiệm bồi thường cho nguyên đơn số tiền 8.925.000đ, trong đó chi phí điều trị là 5.925.000đ, tiền mất thu nhập là 3.000.000đ, đối với phiếu thu ngày 04/01/2019 số tiền 1.215.000đ là chi phí giám định thương tích nhưng do chị tự kê khai, chị không có giấy tờ nộp cho Tòa án.

Bị đơn chị Huỳnh Thoại Y trình bày:

Chị thống nhất với chị N về mâu thuẫn dẫn đến xảy ra xô xát nhau, lúc cãi nhau, chị N nắm đầu chị đè đầu chị xuống đất, nên chị có nắm đầu chị N cả hai vật lộn sau đó chị N bị té trúng vào cạnh cái lu tròn bằng sành để cặp hàng rào. Đ là em dâu chị thấy vậy nên chạy vào can ngăn. Cả hai đều sử dụng tay chân để vật lộn nhau không dùng hung khí nào cả, không ai đánh được ai. Cùng ngày chị nghe tin chị N đi bệnh viện đa khoa quận T điều trị sau đó xuất viện, còn thương tích như thế nào thì chị không rõ.

Bản thân chị sau sự việc cũng bị đau nhức cơ thể nhưng chỉ mua thuốc ở các quầy thuốc bên ngoài không có khám bệnh ở bệnh viện, nhưng chị không có yêu cầu gì đối với chị N.

Nay chị N yêu cầu chị và Lý Thị Tuyết Đ bồi thường cho chị N tổng cộng số tiền 8.935.000đ, trong đó tiền chi phí điều trị bệnh là 5.935.000đ, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị là 3.000.000đ. Chị đồng ý cùng với Đ bồi thường số tiền 2.500.000đ là chi phí điều trị bệnh của chị N. Ngoài ra không đồng ý bồi thường thêm các khoản khác.

Bị đơn Lý Thị Tuyết Đ trình bày:

Chị thống nhất với lời trình bày của chị Y, vào ngày xảy ra sự việc, chị thấy chị Y và chị N xảy ra xô xát, chị N nắm đầu chị Y nên chạy đến can ngăn, khi chị đến can ngăn chị không đánh ai và cũng không bị ai đánh, chỉ dùng tay nắm hai người ra và té xuống đất, không thấy ai bị thương tích gì cả, sau đó chị đi về.

Sau sự việc trên thấy chị Y tự đi mua thuốc ở quầy thuốc bán lẻ uống còn chị N nghe nói có đi bệnh viện đa khoa quận T, về tình trạng như thế nào thì không rõ. Chị không có yêu cầu gì đối với chị N.

Nay chị N yêu cầu chị và chị Y bồi thường cho chị N tổng số tiền 8.935.000đ, trong đó tiền chi phí điều trị bệnh là 5.935.000đ, tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị là 3.000.000đ. Chị đồng ý cùng chị Y bồi thường số tiền

2.500.000đ là chi phí điều trị bệnh cho chị N. Các khoản khác không đồng ý.

Tại phiên tòa bị đơn Y và bị đơn Đ không ý kiến về việc nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện và cho rằng chị N không bị mất thu nhập vì chị N không ở lại bệnh viện khi đang điều trị, vẫn về nhà bán quán nước bình thường nên không đồng ý bồi thường đối với yêu cầu mất thu nhập của chị N.

Người làm chứng:

Ông NLC1 là cha ruột của bị đơn Y, cha chồng bị đơn Đ. Ngày xảy ra sự việc ông nghe có cãi nhau chạy ra xem thì thấy có đánh nhau gồm N, Y thì té xuống đất, còn Đ thì chạy đến can ngăn không thấy ai đánh ai hết. Sau đó can ngăn mọi người về nhà.

Ông NLC2 là cha ruột của chị N. Về nguyên nhân dẫn đến đánh nhau như chị N trình bày. Ông chứng kiến Chị Y dùng tay đánh trúng vào đầu của N té xuống đất, lúc đó Đ chạy ra dùng tay đánh trúng vào vùng lưng, vai của N.

Vụ việc được hòa giải không thành nên đưa ra xét xử, tại bản án sơ thẩm số 17/2020/DS-ST ngày 14- 7- 2020 của Tòa án nhân dân quận T đã tuyên như sau:

Tuyên xử: chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng N.

Ghi nhận sự tự nguyện, buộc bị đơn Huỳnh Thoại Y và Lý Thị Tuyết Đ có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng N số tiền 2.500.000đ (*hai triệu năm trăm ngàn đồng*).

Ngoài ra bản án còn tuyên phần án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Không đồng ý với bản án sơ thẩm, ngày 27-7-2020 nguyên đơn kháng cáo yêu cầu bồi thường đủ 8.925.000 đồng.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: Căn cứ vào các Điều 584; 585; và Điều 590 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng N. Ghi nhận sự tự nguyện, buộc bị đơn Huỳnh Thoại Y và Lý Thị Tuyết Đ có trách nhiệm liên đới bồi thường chi phí điều trị cho nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng N là 2.500.000đ. Đối với yêu cầu bồi thường tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị không được chấp nhận vì không có cơ sở.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Về tố tụng: Chị Nguyễn Thị Hồng N khởi kiện yêu cầu bị đơn Huỳnh Thoại Y và Lý Thị Tuyết Đ bồi thường do sức khỏe bị xâm phạm, vì vậy quan hệ pháp luật tranh chấp cần giải quyết trong vụ án này được xác định là: “tranh chấp về bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng” theo quy định tại khoản 6 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn chị Huỳnh Thoại Y và Lý Thị Tuyết Đ có nơi cư trú tại: khu vực P, phường T, quận T, thành phố Cần Thơ, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận T theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, căn cứ Điều 229 Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử vắng mặt người làm chứng.

Tại phiên tòa nguyên đơn thay đổi yêu cầu khởi kiện, yêu cầu bị đơn Y và bị đơn Đ có trách nhiệm liên đới bồi thường 8.925.000đ, trong đó chi phí điều trị 5.925.000đ, tiền mất thu nhập là 3.000.000đ. Xét việc thay đổi yêu cầu này không vượt quá phạm vi khởi kiện nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Về nội dung: Xét yêu cầu của nguyên đơn nhận thấy, tại cơ quan công an phường Thốt Nốt, quận T đã trình bày rõ sự việc giữa chị N, Y và Đ có xảy ra đánh nhau từ vấn đề tranh chấp đất đai giữa hai gia đình, nguyên đơn và bị đơn có xô xát bằng tay chân và bị đơn có hành vi xâm phạm sức khỏe của nguyên đơn chị N là có thật, theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích ngày 07/01/2019 là 1%, nên yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là có căn cứ chấp nhận.

Xét kháng cáo của nguyên đơn nhận thấy:

Về yêu cầu bồi thường số tiền chi phí điều trị là 5.925.000đ, xét thấy trong các chứng từ chị N cung cấp thì chứng từ hợp lệ để chấp nhận là: 1.464.000đ gồm: Đơn thuốc ngày 24/11/2018 là 67.000đ; Hóa đơn bán hàng (không rõ ngày, tháng) năm 2018 là 440.477đ; Hóa đơn bán hàng 18/12/2018 là 100.000đ; Hóa đơn bán hàng (không rõ ngày, tháng) năm 2018 là 167.559đ; Hóa đơn bán hàng ngày 03/12/2018 là 449.463đ; Phiếu thu ngày 04/01/2019 là 240.000đ. Số còn lại: Hóa đơn bán lẻ ngày 15/01/2019 là 100.800đ; Hóa đơn bán hàng ngày 13/12/2018 là 29.600đ; Hóa đơn bán hàng ngày 13/12/2018 là 40.000đ; Hóa đơn bán hàng ngày 13/12/2018 là 241.000đ; Phiếu thu ngày 13/12/2018 là 73.340đ; Phiếu thu ngày 11/01/2019 là 2.200.000đ; Phiếu thu tiền

thuốc ngày 11/01/2019 là 142.827đ; Hóa đơn bán hàng ngày 05/4/2019 là 118.889đ không được chấp nhận do không có sơ sở. Vì chị N thừa nhận sau khi xuất viện do chị tự mua thuốc uống và đi khám bệnh ở các bệnh viện khác không theo chỉ định của Bác sĩ. Đối với phiếu thu ngày 04/01/2019 số tiền 1.215.000đ chị khai là tiền chi phí giám định thương tích nhưng do chị tự kê khai, chị không có giấy tờ chứng minh nên không chấp nhận đối với số tiền 1.215.000đ. Ngoài ra, trong phiếu thu tiền thuốc của bệnh viện Hạnh Phúc chẩn đoán chị bị thoái hóa đốt sống, Bệnh viện tim mạch An Giang chẩn đoán bị viêm dạ dày và tá tràng, viêm thần kinh liên sườn là không phải thương tích từ việc đánh nhau gây ra vì theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 06/TgT ngày 07/01/2019 của Trung tâm pháp y sở y tế thành phố Cần Thơ kết luận: chấn thương phần mềm vùng đầu, cổ, xương hàm, đùi, cẳng chân. Đã được điều trị nội khoa hiện tại đã ổn không ảnh hưởng chức năng. Tỷ lệ thương tổn do thương tích gây nên là 1%. Tuy nhiên, quá trình giải quyết và tại phiên tòa chị Y và chị Đ tự nguyện bồi thường cho chị N số tiền chi phí điều trị là 2.500.000đ là có lợi cho nguyên đơn, nên ghi nhận sự tự nguyện này.

Về yêu cầu bồi thường số tiền thu nhập bị mất trong thời gian điều trị là $200.000\text{đ}/\text{ngày} \times 15 \text{ ngày} = 3.000.000\text{đ}$. Trong năm 2018 chị N thu nhập từ việc bán quán nước bình quân $200.000\text{đ}/\text{ngày}$, nhưng chị không có giấy tờ chứng minh cho thu nhập của mình. Tại phiên tòa, bị đơn Y và Đ đều không đồng ý bồi thường như nguyên đơn yêu cầu, vì cho rằng trong thời gian điều trị bệnh thì chị N vẫn buôn bán quán nước bình thường không nằm viện và nguyên đơn chị N cũng thừa nhận chị điều trị bệnh tại Bệnh viện Đa khoa quận T từ ngày 25/11/2018 đến ngày 10/12/2018 là 15 ngày (theo giấy ra viện của Bệnh viện Đa khoa quận T ngày 10/12/2018), nhưng trong thời gian điều trị bệnh chị không ở lại nằm viện mà chỉ nhận thuốc uống vào buổi sáng và về nhà tiếp tục cùng chồng bán quán nước ở chợ Thốt Nốt, với lời thừa nhận này cho thấy chị không bị mất thu nhập trong khi điều trị bệnh. Do đó, không có căn cứ chấp nhận cho yêu cầu bồi thường thu nhập bị mất $200.000\text{đ}/\text{ngày}$.

Chị N không yêu cầu bồi thường thêm khoản thiệt hại nào khác, căn cứ Điều 590 Bộ luật dân sự 2015 buộc chị Y có trách nhiệm bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm cho chị Nguyễn Thị Hồng N số tiền chi phí cho việc cứu chữa là 2.500.000đ.

Đối với chị Đ trong quá trình giải quyết nguyên đơn yêu cầu chị cùng với chị Y có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm, chị

Đ không thừa nhận hành vi của mình. Tuy nhiên, chị tự nguyện cùng chị Y có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị N. Căn cứ Điều 288 Bộ luật dân sự 2015 Hội đồng xét xử ghi nhận sự tự nguyện của chị Đ cùng chị Y có trách nhiệm liên đới bồi thường cho chị N số tiền chi phí cho việc cứu chữa là 2.500.000đ. Tổng số tiền chị Đ và chị Y phải liên đới bồi thường là 2.500.000đ cho chị N.

[3] Về án phí dân sự phúc thẩm: do yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn không được chấp nhận, nên nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định.

[4] Lời phát biểu của kiểm sát viên về phần thủ tục tố tụng, cũng như đề xuất ý kiến về việc giải quyết vụ án của vị đại diện Viện Kiểm sát là có cơ sở.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1, điều 308 và khoản 1, điều 148 Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 4; 5; 6; Khoản 6 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 229; Điều 235; Điều 264 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 288; 584; 585; 590 Bộ luật dân sự 2015;

- Nghị quyết 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;

- Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng N, y án sơ thẩm.

Ghi nhận sự tự nguyện, buộc bị đơn Huỳnh Thoại Y và Lý Thị Tuyết Đ có trách nhiệm liên đới bồi thường thiệt hại cho nguyên đơn Nguyễn Thị Hồng N số tiền 2.500.000đ (*hai triệu năm trăm ngàn đồng*).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Bị đơn Huỳnh Thoại Y và Lý Thị Tuyết Đ phải liên đới chịu án phí 300.000đ (*ba trăm ngàn đồng*).

Về án phí dân sự phúc thẩm: Nguyên đơn phải chịu, đã thực hiện xong.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Cần Thơ;
- VKSND Tp. Cần Thơ
- VKSND quận T;
- Chi cục THA dân sự quận T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trương Hoài Bình